

Lê Tùng cười khanh khách :

— Không sao. Xin phép anh Chu Nghị cho tôi được mùa may vài phút cho khỏi ngứa ngứa.

Vừa nói, chàng vừa dấm dứ một cái. Tên vệ sĩ né sang bên, giáng bàn tay kếch sù xuống. Hấn đã mắc mưu chàng như đứa trẻ. Chờ bàn tay của hấn gần chạm vai, chàng nghiêng người tóm lấy, giật lui thật mạnh. Hấn húc đầu vào tường, rồi nằm quay lơ trên nền nhà. Tên thứ hai hùng hổ xông vào, Lê Tùng khoèo chân nhẹ nhàng như đùa bỡn, hấn chổng bốn vó lên trời. Chu Nghị vỗ tay khen ngợi :

— Anh giỏi thật. Đáng tiếc anh không là nhân viên của tôi.

Lê Tùng nghiêm mặt :

— Anh thừa hiểu tôi không bao giờ làm nhân viên cho anh. Nhân tiện, cũng báo anh rõ, tôi không thích đi cặp kè với hai của nợ này. Nếu anh muốn, anh cứ cho chúng theo sau. Còn tôi, tôi chỉ bằng lòng đi với Cẩm Phượng.

Chu Nghị gượng cười :

— Vâng, tôi chiều ý anh. Cẩm Phượng sẽ lái xe đưa anh xuống lữ quán. Còn hai vệ sĩ đi xe khác.

Cẩm Phượng rún rẩy bước ra, thân thể tròn lăn trong cái áo dài Tàu bằng tơ tằm, may sát vào thịt. Phục sức khêu gợi đến thế là cùng! Nàng cầm tay chàng, cử chỉ thân mật như vợ với chồng :

— Mời anh ra xe với em.

Xe của Cẩm Phượng là một chiếc Moretti nhỏ xíu, mũi trần, sơn màu mát tích dụi mắt. Nàng buộc cái băng-đô lên đầu cho khỏi bay tóc rồi lái

ra khỏi ga-ra. Chiếc Mercedes của hai vệ sĩ ỉr ỉr chạy theo. Chàng ngồi sát vào người nàng, gợi chuyện :

— Cô Phượng ơi !

Nàng phá lên cười :

— Anh muốn gì, cứ nói đi. Em không ngờ một người như anh lại tán gái một cách văn vẻ như thế !

— Tôi cũng không ngờ. Không ngờ một người như cô lại làm đầu bếp và con sen cho Chu Nghị.

Bản tâm của chàng là chọc tức Cẩm Phượng. Song nàng vẫn bản nhiên :

— Tài xế của tùy viên quân sự Xô viết tại Hoa thịnh đốn là một trung tá. Một sĩ quan KGB đã đóng vai gác cửa. Cho nên, em làm con sen không phải là chuyện lạ.

— Em là thuộc viên của Chu Nghị ?

— Không.

— Hay em là thượng cấp ?

— Cũng không.

— Em bí mật ghê.

— Dĩ nhiên. Anh cũng đừng hỏi tò mò nữa. Vì em không trả lời đâu. Cũng như anh, em được huấn luyện trong trường tình báo và em ở trong nghề đã lâu. Nếu anh cần an ủi, em xin sẵn sàng. Luôn luôn sẵn sàng. Và lại, được thương yêu một thanh niên đẹp trai và lịch thiệp như anh là điều hân hạnh.

— Giả sử anh là một lão già khom khem và thô bỉ ?

— Nhiệm vụ mà anh. Tuy nhiên, em được quyền lựa chọn. Trong quá khứ, em đã thắng tay

từ chối nhiều lần. Lần này, vừa nghe Chu Nghị yêu cầu, em nhận lời liền. Và em muốn kéo dài thời kỳ hạnh phúc này mãi.

Cầm Phương lái qua đại lộ Carnarvon. Đột nhiên, Lê Tùng nói :

— Em cho anh xuống một chút.

— Anh đi đâu ? Chu Nghị dặn đưa anh đến lữ quán Quốc tế kia mà...

— Anh muốn vào Trung tâm Ngọc thạch (1) mua tặng em cái nhẫn.

— Sợ Chu Nghị phản nản. Thôi, tuần sau xong việc mua cũng được.

— Mặc kệ Chu Nghị. Người đàn ông văn minh không thể quên được cảm tình đặc biệt của em đêm qua.

Cầm Phương lặng thinh. Lê Tùng xuống xe. Chiếc Mercedes đầu xích phía sau, hai tên vệ sĩ kèm sát Lê Tùng. Chàng thân nhiên tiến lại quầy hàng. Chàng chăm chú quan sát người bán hàng : mắt đeo kính dâm Nylon gọng vàng, giấy ni lông, miệng ngậm tàu Falcon — loại tàu cán sắt — màu nâu, mặc sơ mi ngắn tay kiểu Mỹ màu đỏ ca rô, cổ áo gài 2 nút.

Người bán hàng cũng chăm chú quan sát chàng : sơ mi dài trắng, xắn tay, để lộ ở cổ tay trái một cái đồng hồ Seiko của Nhật tự động, đeo ngược, bàn tay phải để lên mặt kính, ở móng tay cái có một vết đen, trên miệng phì phèo diếu Benson mới đốt, và cũng ngược đầu. Hắn hỏi chàng :

— Ngài mua gì ?

Chàng đáp :

(1) Hongkong Jade Center.

— Tôi muốn tìm một cái nhẫn.

— Hạt soàn hay ngọc thạch ?

— Hạt soàn. Từ 5 đến 7 li,

— Vàng. Xin ông đợi một phút.

Hai tên vệ sĩ đứng sát Lê Tùng, mặt lăm lăm. Cầm Phương rút thuốc lá ra hút. Người bán bày 3 cái hộp nhung đỏ lên bàn. Lê Tùng cầm cái nhẫn ở giữa lên coi trước. Chàng nheo mắt, lấy kính lúp soi cẩn thận. Xong xuôi, chàng soi cái bên trái. Rồi chàng đặt xuống, nhún vai :

— Cái nào cũng bị than.

Người bán xoa tay :

— Vàng. Chúng tôi chưa cắt kịp. Xin ông cho địa chỉ, tối nay chúng tôi mang lại tận khách sạn.

Cầm Phương nói :

— Thôi, cảm ơn ông, khi khác chúng tôi sẽ quay lại.

Lê Tùng chào người bán, rồi quay ra. Đến cửa, chàng nhác thấy một con bướm vàng tây, nạm ngọc thạch tuyệt đẹp. Chàng hỏi giá. 95 đô la Mỹ. Lê Tùng lại kết, xia tờ trăm mỹ kim, trong khi người bán gói cái hộp xinh xắn, kính cẩn đưa tận tay cho Cầm Phương.

Trèo lên xe, Lê Tùng khoan khoái lạ thường. Công việc khó nhất của chàng trong thời gian lưu lại Hồng Kông đã hoàn tất. Chàng vừa thông tin được với ông Hoàng. Người bán hàng phục sức kỳ dị này là nhân viên của Sở, có nhiệm vụ chờ chàng. Trong khi hai tên vệ sĩ hối hả nổ máy, người bán hàng tiến ra ngoài, nhìn số xe. Một phút sau, y quay vào trong nhà, gọi điện thoại.

Người ở đầu giầy nghe y nói, không đặt câu hỏi,

cũng không cất quăng. Y nói xong, người này mới cất tiếng :

— Cám ơn. Tôi đã biết xe của ai rồi. Anh không cần bố trí rượt theo nữa.

Cầm Phương cười vang như đứa trẻ. Lê Tùng nhẹ hôn vào má nàng. Trời HỒNG KÔNG trong và cao như ở bãi biển Nha trang một ngày mùa hè rực nắng.

.....  
9 giờ sáng hôm sau. Khác lần trước, Chu Nghị giữ về mặt làm li khi bắt tay Lê Tùng. Cùng đi với hắn là một người đàn ông đeo kính đen to tướng, cầm vương, tay xách cặp da, mặc com lê chỉnh tề. Vào phòng, người lạ ngồi xuống ghế.

Chu Nghị nói :

— Giới thiệu với anh đây là mộ đặc phái viên từ Trung ương tới.

Không cần đợi Lê Tùng đáp, người lạ mở cặp lấy một xấp giấy đánh máy đặt lên bàn, rồi nói giọng đều đều :

— Tôi đã nghiên cứu lời khai của anh. Sở dĩ tôi đến đây là để hỏi thêm một vài chi tiết. Những lời anh nói hôm qua đã chứng tỏ sự thành thật của anh.

Lê Tùng cướp lời :

— Ăn cây nào, rào cây ấy vẫn là phương châm hành động của tôi. Các anh thỏa thuận trả giá cao, tất tôi phải cố gắng bán những món hàng thật tốt.

Người lạ mặt, giọng nghiêm nghị :

— Anh hiểu được thế thì còn gì bằng. Tuy nhiên,

anh chỉ mới thành thật một nửa.

— Hừ, tôi không muốn ai ngờ vực thiện chí của tôi.

— Tôi cũng không thích những lời bào chữa liêu lĩnh. Lời khai của anh đã được ghi lại, không thiếu một dấu chấm, phết. Anh đã khai nhiều chi tiết, song những chi tiết này đều vô dụng, hoàn toàn vô dụng. Tôi hy vọng đây không phải là sự cố ý.

— Dẫn chứng?

— Không thiếu gì. Lời khai của anh hoàn toàn vô dụng vì anh chỉ nói đến những điều chúng tôi đã biết và những người đã chết. Về vụ nhảy dù xuống Quý châu, anh nói được YS. 74 đón dưới đất, và YS. 82 phụ tá tại Cầu Giát, tôi đã phối kiểm với Trung ương, và được biết hai người này đã thiệt mạng. Anh có 3 nhân viên nòng cốt ở Vạn tượng là cô Quỳnh Thái, Phi Sơn và Tấn Lạc thì Quỳnh Thái chết rồi, Phi Sơn bị triệu về Sài Gòn, Tấn Lạc từ chức.

Làm nghề này, đã vào rồi, ra không được nữa, trừ phi là nhân viên cấp dưới, hoặc bị trục xuất, như anh chẳng hạn. Tấn Lạc là nhân viên cấp dưới, sẽ chẳng giúp chúng tôi được gì. Trần Hiệp cũng bị giết. Nghĩa là anh nói sao, chúng tôi phải tin vậy, không có phương pháp nào xác định là sai hay đúng.

— Hoài nghi nhau thì thôi. Tôi sẵn sàng trả lại tiền.

— Tôi không ngờ vực anh. Song ở vào địa vị tôi, anh cũng phải đặt ra nghi vấn. Và lại, chúng tôi cần anh cung cấp một vài tin tức đặc biệt, ngoài

các tin tức chúng tôi đã có. Chẳng hạn về trường hợp tham vụ sử quán Hồ Văn. Theo hồ sơ của sở Phân gián, y không chết vì bệnh tim mà là bị ám sát.

Hồ Văn bị ám sát để bảo toàn bí mật. Trong thời gian ở Hà nội anh gặp y mấy lần ?

— Hai lần.

— Còn Trần Hiệp ?

— Tôi gặp Trần Hiệp ba lần.

— Chúng cung cấp cho anh những tài liệu gì ?

— Tài liệu liên quan đến bộ Ngoại giao, tổ chức tâm lý chiến, bộ Quốc phòng và các phiên nhóm mật của ủy ban Trung ương Đảng.

— Cảm ơn anh đã nói thật. Hồ Văn là nhân viên ngoại giao. Trần Hiệp tổng sự tại tòa soạn Nhân dân, thì tài liệu của chúng chỉ có thể liên quan đến bộ Ngoại giao và tâm lý chiến. Tại sao chúng có tài liệu liên quan đến bộ Quốc phòng và ủy ban Trung ương đảng.

— Tôi hỏi thì họ trả lời là móc nối được một số viên chức của Bộ Quốc phòng và ủy ban Trung ương.

— Các viên chức này là ai ?

— Hồ Văn không cho tôi biết. Theo sự cam kết bằng miệng, tôi không được quyền hỏi y về xuất xứ của các tin tức. Sau đó, y từ trần.

— Ông Hoàng có ra lệnh cho anh tìm hiểu xuất xứ tin tức hay không ?

— Không.

— Tại sao anh không hỏi Trần Hiệp ?

— Y hoạt động riêng, không nằm trong hệ thống của tôi. Tôi chỉ có nhiệm vụ chuyển giao tài

liệu và tin tức do y thu thập về Sài Gòn mà thôi. Người lạ mặt cười nhạt :

— Ông Hoàng không ra lệnh cho anh căn vặn Hồ Văn và Trần Hiệp vì lẽ giản dị ông ta đã biết rõ. Và chúng tôi cũng muốn biết rõ ai đã trao tài liệu cho Văn và Hiệp. Anh đoán được ai không ?

Lê Tùng đáp :

— Việc này ngoài phạm vi của tôi.

Người lạ mặt nín lặng, đưa ngón tay ra hiệu cho Lưu Nghị lên tiếng.

— Anh về Sài Gòn khi nào ?

Lê Tùng đáp :

— Tháng 6.1965.

— Tại sao anh về ?

— Dường như tôi bị lộ. Nhận được chỉ thị hỏa tốc của ông Hoàng, tôi phải lên đường ngay.

— Bị lộ như thế nào ?

— Hồi ở Bắc Việt, tôi đội lốt thiếu tá quân đội, có đủ giấy tờ cần thiết, và đi lại tự do. Tôi không lưu lại nơi nào lâu, một tuần ở Hà nội, một tuần ở Thanh hóa, một tuần ở Vinh. Đêm ấy, tôi đi bộ đến chợ Hôm để gặp một nhân viên liên lạc. Giờ hẹn được định là 9 giờ. Từ ga xe điện Bờ Hồ xuống Chợ Hôm, tôi biết là bị theo. Tôi bèn đổi xe lên Cầu Giấy, nhưng vẫn bị bám sát. Tôi đành phải bỏ cuộc hẹn, và sáng sớm trốn vào Thanh hóa. 4 ngày sau, tôi quay lại Hà nội thì được tin nhân viên liên lạc của tôi đã bị bắt. Người này chỉ biết tôi, không biết nhân viên nào khác trong tổ chức, nên tôi phải trốn vào Nam để bảo vệ tổ chức.

— Đêm bị bắt ở vĩ tuyến 17, Trần Hiệp vượt sông Bến Hải làm gì ?

— Đề trao những tài liệu về hệ thống bố phòng tại Liên khu IV, bao gồm các tỉnh Thanh hóa, Nghệ an, Hà Tĩnh và Quảng bình.

— Nghĩa là khu vực Cự kim sơn.

Lê Tùng chột dạ. Nếu không giao nghị lực, chàng đã giết mình, tái mặt. Vì Cự kim sơn là danh từ bí mật chỉ Liên khu IV. Biết được danh từ này, đối phương không nhiều thì đã phăng ra hệ thống điệp báo của ông Hoàng ở phía Bắc cầu Hiền lương, ngăn đôi hai miền Nam, Bắc. Chàng gấn đáp bình thản :

— Vàng, Cự kim sơn. Sau khi về Sài Gòn, tôi được phụ trách hệ thống Cự kim sơn.

— Tại sao Trần Hiệp bị bắt ?

— Ông Hoàng cho biết có nội phản.

— Z.309 bị bắn chết trong khi vượt sông Bến Hải cũng vì nội phản ?

— Vàng. Điều này làm tôi vô cùng ngạc nhiên Z.309 là thanh tra công an, có uy tín và thế lực tại Liên khu IV, lại là người đồng hương và bạn thân của chủ tịch Ủy ban Hành chính liên khu. Về hoạt động đoàn thể, y đã trèo lên tới cấp tỉnh ủy, và chủ tịch phân hội Việt-Sô hữu nghị, hội Đoàn kết Á Phi.

Cách hai tháng một lần, y được chính quyền khu cử đi thanh tra các đơn vị công an nhân dân đồn trú tại vùng giáp tuyến. Đêm ấy, y dự liên hoan tại trụ sở công an, rồi lấy xe dip nói là đi tuần một vòng dọc bờ sông. Y vẫn đi tuần như vậy là thường. Đến chỗ hẹn, y đậu xe, sửa soạn băng qua sông. Vào giờ ấy, nước sông chỉ mấp mé đầu gối. Y mới xa bờ được 3 thước thì bị một tràng tiểu liên quét gục.

— Còn vụ Cửa Tùng ?

— Vụ này xảy ra đúng một tuần sau khi Z.309 bị hạ sát trên sông Bến Hải. Z.308 là một nhân viên trong đội công an duyên hải. Chức vụ chính thức của y rất lợi cho chung tôi vì y đã cung cấp họa đồ bờ biển Liên khu IV, và nhất là hệ thống phòng vệ duyên hải của nhà cầm quyền Bắc Việt. Nhờ Z.308, ông Hoàng đã có thể chở người nhái bằng tàu ngầm đến ngoài khơi Sầm sơn, Du xuyên, Bến Thủy, Cầu Giát, và Cửa Tùng, thả họ lên bờ phá hoại.

Z.308 điện vào cho ông Hoàng, báo cáo là đã bị lộ. Tôi được lệnh đến đón y ngoài khơi Cửa Tùng trên một tiềm thủy đình xi gà. Theo chương trình, 308 phải chèo thuyền khỏi bãi bèn nửa cây số để xuống tàu ngầm. Chờ y mãi không thấy tăm hơi, tôi đành hơi xuống cao su vào bãi cát.

— Rồi lọt vào ổ phục kích.

— Vàng. Suýt nữa tôi mất mạng. Một toán công an duyên hải đã chờ tôi trong rừng phi lao. Nhờ trời tối, tôi thoát được ra khơi, tuy nhiên một thiếu úy hải quân làm vệ sĩ cho tôi đã bị trọng thương.

— Z.308 bị bắt hay bị giết ?

— Bị giết.

— Kỳ quặc thật ! Theo nguyên tắc nghề nghiệp, phải bắt sống, không bao giờ bắn chết điệp viên của địch. Vì phải bắt sống để khai thác tin tức. Đẳng này, toàn thể đều bị giết. Anh có cho là không ?

— Theo tôi, sở dĩ họ bị giết vì đã kháng cự lại quyết liệt. Trần Hiệp lợi dụng một phút lơ đãng